

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày: 04/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân Trinh;
2. Bà Nguyễn Hồ Thanh Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoàng Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo sau:

1/ Họ và tên: Trần Thị H, sinh năm 2001 tại tỉnh Yên Bái; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Y, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: B2-31.06 Chung cư L, đường N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Livestream Tiktok; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn B và bà Bùi Thị H1; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo không có chồng con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/07/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Trần Thị Khánh L, sinh năm 1998 tại tỉnh Nam Định; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 780/8/43 C B, Phường A, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: thiên chúa; con ông Trần Thế H2 và bà Trần Thị C; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/07/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

3/ Họ và tên: Đoàn Thị Ngọc P, sinh năm 2001 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1 N, phường T, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con

ông Đoàn Thanh L1 và bà Nguyễn Thị Diễm T; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/07/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

4/ Họ và tên: Cao Ái T1, sinh năm 2005 tại tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: B2-31.06 Chung cư L, đường N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bán hàng Online; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Cao Ngọc H3 và bà Huỳnh Thị Ngọc M; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/07/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

5/ Họ và tên: Nguyễn Thiên T2, sinh năm 2000 tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 127A/4 H, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: B2-31.06 Chung cư L, đường N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên tư vấn thẩm mỹ; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn G và bà Phan Thị Kim H4; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/07/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

6/ Họ và tên: Phan Tiêu Quang M1, sinh năm 2003 tại tỉnh Vĩnh Long; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, Khóm A, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Tổ A, Khóm A, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phan Quang P1 và bà Tiêu Kim T3; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/07/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Đặng Thị Kim H5, sinh năm 1985; Địa chỉ: C Chung cư N, Ấp E, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt);

- Bà Nguyễn Thị Loan A; Địa chỉ: 41/33/4/15 N, phường T, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Vắng mặt);

- Ông Đặng Minh T4, sinh năm 2003; Địa chỉ: 6 Tổ B, Ấp E, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Ông Hứa Mạnh H6, sinh năm 1995; Địa chỉ: 3 N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Đậu Đức N, sinh năm 1992 là Luật sư Công ty L3 thuộc Đoàn luật sư tỉnh B bào chữa cho bị cáo Trần Thị H – Có mặt

Địa chỉ: G N, khu phố B, phường L, Thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Thái Bình D, sinh năm 1982 là Luật sư thuộc văn phòng L4 thuộc Đoàn luật sư tỉnh N bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thiên T2 – Có mặt

Địa chỉ: Số A đường P, xã H, Thành phố V, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị H thuê Căn hộ B2.31.06 Chung cư L, địa chỉ: N, Khu phố A, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 06/2023 đến ngày 12/7/2023. H rủ Đoàn Thị Ngọc P, Cao Ái T1 và Nguyễn Thiên T2 về ở chung để chia tiền nhà. Do có quen biết từ trước, Trần Thị Khánh L xin đến nhà H ở nhờ 01 đêm nên H đồng ý.

Vào khoảng 19 giờ ngày 11/7/2023, L đến căn hộ B Chung cư L của H. L vào phòng H lấy trong ngăn tủ bàn trang điểm ra 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa chứa Ketamine, H kẻ ma túy trên đĩa thành 02 đường và cuộn tờ tiền 10.000 đồng lại thành dạng ống dùng hít ma túy. H, P và L hít hết số ma túy trên đĩa. H có việc đi ra ngoài, L và P ở trong căn hộ. L sử dụng tài khoản Telegram tên “hihi” của L nhắn với tài khoản Telegram tên “Kt Sg” mua nửa hộp 5 ma túy Ketamine với giá 3.500.000 đồng. L chuyển 3.500.000 đồng tiền mua ma túy từ tài khoản ngân hàng S mở tại ngân hàng V (VCB) của L đến tài khoản số 060260187506 tên HUA MANH HUNG mở tại ngân hàng S1. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, L nhắn tin rủ H về căn hộ để sử dụng ma túy. Khoảng 23 giờ cùng ngày, L nhận điện thoại kêu xuống sảnh lấy đồ ăn, biết là ma túy được giao tới nên L kêu giao cho bảo vệ chung cư tên Đặng Minh T4, nhờ T4 đem lên căn hộ B2.31.06. T4 đem lên cho L 01 túi nylon màu vàng, bên trong có: 01 hộp com, 01 túi hạt hướng dương, 01 bịch com cháy, 01 túi kẹo. L mở túi hạt hướng dương thấy bên trong có 01 túi zip, bên trong túi zip có chứa ma túy dạng bột màu trắng ánh kim (Ketamine kim tuyến). Khoảng gần 00 giờ ngày 12/07/2023, H về đến căn hộ thì L lấy đĩa sứ màu trắng trong ngăn tủ bàn trang điểm ra đổ ma túy từ túi zip lên tờ tiền 1.000 đồng, dùng bật lửa hơi bên dưới tờ tiền rồi đổ ma túy ra đĩa sứ, dùng thẻ nhựa kẻ ma túy ra làm 02 đường rồi cuộn tờ tiền 10.000 đồng thành dạng ống hít ma túy. L và H mỗi người hít một lượt ma túy. Khoảng 15 phút sau, P qua phòng cùng sử dụng ma túy với L và H. Đến khoảng 04 giờ ngày 12/07/2023, Cao Ái T1 về đến căn hộ B Chung cư L, thấy mọi người đang sử dụng ma túy nên H rủ T1 sử dụng. T1 đồng ý vào phòng sử dụng ma túy cùng với L, H, P. H đưa đĩa sứ cho T1, bên trên đĩa đã kẻ sẵn 02 đường ma túy. T1 dùng tờ tiền 50.000 đồng cuộn lại hít 02 đường ma túy. Khoảng 04 giờ 30 ngày 12/07/2023, Phan Tiêu Quang M1 (bạn trai của H) đến Căn hộ B Chung cư L, M1 vào phòng ở giữa sử dụng ma túy chung với H, P, L, T1. H nói Minh hùn 1.500.000 đồng với L tiền mua số ma túy nhóm đang sử dụng mà L đã trả và M1 đồng ý. H lấy điện thoại Iphone 14 Promax của M1 vào Ngân hàng Q (V1) chuyển 1.500.000 đồng từ tài khoản số 995795799 của M1 đến tài khoản số 9898991998 mở tại Ngân hàng Q1 (MB) của L.

Trong lúc cả nhóm sử dụng ma túy thì P nói có quen một người tên B1, có bán ma túy Ketamine dạng nước (ma túy tên C1, còn được gọi là “nước vui”). H kêu P đặt mua 01 túi nước vui với giá 2.500.000 đồng. P gọi cho B1 đặt mua “nước vui” giao đến căn hộ. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/07/2023, B1 mang “nước vui” đến căn hộ B Chung cư L, đổ nước vui vào tô sứ pha chế. H trả cho bảo tiền mặt 2.500.000 đồng. B1 nhận tiền đi về, không sử dụng ma túy với nhóm.

Do đã hết Ketamine nên H đề nghị L, Phụng T5, M1 hùn tiền mua ma túy Ketamine để tiếp tục sử dụng, cả nhóm đồng ý. L tiếp tục sử dụng tài khoản Telegram tên “hihi” của mình nhắn tin với tài khoản T6 tên “Kt Sg” mua nửa hộp 5 ma túy Ketamine với giá 3.500.000 đồng. L đưa thông tin thanh toán cho H, H sử dụng tài khoản số 995795799, mở tại Ngân hàng V1 của M1 chuyển khoản 3.500.000 đồng đến tài khoản số 060260187506, tên HUA MANH HUNG mở tại Ngân hàng S1. Khoảng 06 giờ ngày 12/07/2023, ma túy giao tới, bảo vệ Đặng Minh T4 đem lên căn hộ. L, H, P và M1 tiếp tục sử dụng ma túy Ketamine và “nước vui” trong phòng ngủ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút, Nguyễn Thiên T2 về căn hộ B Chung cư L vào phòng ngủ. H đưa đĩa sứ bên trên chứa ma túy Ketamine cho T2 sử dụng, T2 tiếp tục sử dụng “nước vui” với cả nhóm.

Đến khoảng 12 giờ ngày 12/07/2023, H thấy đã hết ma túy Ketamine nên đề nghị L, T5, P, T2 và M1 hùn tiền mua ma túy, cả nhóm đồng ý. H đề nghị T2 hùn 1.500.000 đồng, T5 hùn 500.000 đồng để mua ma túy, do các lần mua trước đó T2 và T5 không hùn tiền nên T2 và T5 đồng ý. T5 chuyển 500.000 đồng từ tài khoản số 9888803012005, mở tại Ngân hàng M2 của T5 đến tài khoản số 1999915072001 mở tại Ngân hàng của M3. Còn T2 do hết tiền nên nhờ H ứng 1.500.000 đồng trước. H chuyển 5.500.000 đồng (gồm 500.000 đồng của T5, 1.500.000 đồng của T2, 3.500.000 đồng của M1 và H) từ tài khoản số 1999915072001 mở tại Ngân hàng M2 của H đến tài khoản số 1030896998 mở tại Ngân hàng V2 của L để hùn tiền ma túy. L chuyển 6.500.000 đồng (gồm 500.000 đồng của T5, 1.500.000 đồng của T2, 3.500.000 đồng của M1 và H, 1.000.000 đồng của L) từ tài khoản số 1030896998 mở tại Ngân hàng V2 của L đến tài khoản số 060260187506 tên H9 mở tại Ngân hàng S1 để mua ma túy. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/07/2023 ma túy được giao, cả nhóm cùng sử dụng, sau đó đi ngủ.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/07/2023, Công an phường T, Quận G kiểm tra hành chính căn hộ B2.31.06 Chung cư L, phát hiện: Trần Thị H, Trần Thị Khánh L, Đoàn Thị Ngọc P, Cao Ái T1, Nguyễn Thiên T2 và Phan Tiêu Quang M1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên mời về công an phường làm việc.

Kết quả Test ma túy đối với Trần Thị H, Trần Thị Khánh L, Đoàn Thị Ngọc P, Cao Ái T1, Nguyễn Thiên T2 và Phan Tiêu Quang M1 dương tính ma túy loại Ketamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q2 ra Quyết định số 346/QĐ-CSDT(HS) ngày 15/7/2023 trưng cầu Phòng K, Công an Thành phố H (PC09) giám định mẫu vật thu giữ.

Theo Kết luận giám định số: 7773/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng K Công an Thành phố H (PC09), kết luận:

- 01 đĩa sứ màu trắng, chứa bột màu trắng kí hiệu m1, trọng lượng 0.0089 gam là ma túy loại Ketamine.

- 01 đĩa sứ màu trắng, chứa bột màu trắng kí hiệu m2, trọng lượng 0.0425 gam là ma túy loại Ketamine.

- 01 tô sứ chứa chất màu vàng ký hiệu m3, trọng lượng 0.0469 gam là ma túy loại Ketamine, N1.

- 01 thẻ nhựa dính bột màu trắng không xác định được khối lượng là ma túy loại Ketamine.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Trần Thị H: 02 đĩa sứ màu trắng có chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa có chất bột màu trắng; 01 tô sứ màu trắng có dính chất lỏng màu vàng đã khô; 01 đèn đế bằng gỗ, chụp đèn bằng nhựa trong, không nhãn hiệu; 01 loa hiệu sound max A2128 màu đen; 01 loa hình trụ, màu đen, không nhãn hiệu; 02 loa nhãn hiệu sound max màu đen; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, số máy: MG9E3LL/A, số seri: GONFTUJ50D42, số Imei: 355060585210334, màu xanh dương.

- Thu giữ của Đoàn Thị Ngọc P: 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, số I: 356737114101394.

- Thu giữ của Trần Thị Khánh L: 01 điện thoại hiệu Iphone 14 Promax màu vàng, dung lượng 128Gb, số Imei: 357879431233366; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng, dung lượng 256Gb, số I: 353103101724065.

- Thu giữ của Phan Tiêu Quang M1: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu tím, số I: 354132412894530.

- Thu giữ của Cao Ái T1: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 357308090670429; số Imei 2: 357308090314481.

- Thu giữ của Nguyễn Thiên T2: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu vàng, số Imei: 356266762700307; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh, số I: 353948102037603.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 14/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Trần Thị H, Trần Thị Khánh L, Đoàn Thị Ngọc P, Cao Ái T1, Nguyễn Thiên T2 và Phan Tiêu Quang M1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử các bị cáo Trần Thị H, Trần Thị Khánh L, Đoàn Thị Ngọc P, Cao Ái T1, Nguyễn Thiên T2 và Phan Tiêu Quang M1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn Thiên T2 từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt các bị cáo Trần Thị Khánh L, Đoàn Thị Ngọc P, Cao Ái T1, Phan Tiêu Quang M1 từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Đậu Đức N là người bào chữa cho bị cáo Trần Thị H thống nhất về tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại được chủ tịch nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội lần đầu, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã tích cực hợp tác cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, h, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; ngoài ra bị cáo còn có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, có mẹ đang bị bệnh nặng. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư Thái Bình D bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thiên T2 thống nhất về tội danh và điều luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Văn H7 được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì vì có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; cần xem xét hoàn cảnh bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội tâm lý không vững vàng do vừa chia tay với bạn trai, mức độ thực hiện tổ chức sử dụng ma túy hạn chế

hơn các bị cáo còn lại; bị cáo có nhân thân tốt là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố.

Luật sư cũng thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát về việc không xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thiên T2 và đề nghị trả lại 02 chiếc điện thoại di động đang tạm giữ của bị cáo trong vụ án.

Đối đáp lại quan điểm của luật sư, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Thị H và Nguyễn Thiên T2

Các luật sư Đậu Đức N, Thái Bình D vẫn giữ nguyên quan điểm bào chữa đối với các bị cáo.

Các bị cáo khai nhận hành vi của mình phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, bản thân là lao động chính để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q2, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 11/7/2023 và ngày 12/7/2023, tại căn hộ B Chung cư L, địa chỉ: N, Khu phố A, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo Trần Thị H, Trần Thị Khánh L, Đoàn Thị Ngọc P, Cao Ái T1, Nguyễn Thiên T2 và Phan Tiêu Quang M1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể, L đến căn hộ B Chung cư L của H. L vào phòng H lấy trong ngăn tủ bàn trang điểm ra 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa chứa Ketamine, H kẻ ma túy trên đĩa thành 02 đường và cuộn tờ tiền 10.000 đồng lại thành dạng ống dùng hít ma túy.

H, P và L hít hết số ma túy trên đĩa. H có việc đi ra ngoài, L và P ở trong căn hộ. L sử dụng tài khoản Telegram tên “hihi” của L nhắn với tài khoản Telegram tên “Kt Sg” mua nửa hộp 5 ma túy Ketamine với giá 3.500.000 đồng. L chuyển 3.500.000 đồng tiền mua ma túy từ tài khoản ngân hàng S mở tại ngân hàng V (VCB) của L đến tài khoản số 060260187506 tên HUA MANH HUNG mở tại ngân hàng S1. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, L nhắn tin rủ H về căn hộ để sử dụng ma túy. Khoảng 23 giờ cùng ngày, L nhận điện thoại kêu xuống sảnh lấy đồ ăn, biết là ma túy được giao tới nên L kêu giao cho bảo vệ chung cư tên Đặng Minh T4, nhờ T4 đem lên căn hộ B2.31.06. T4 đem lên cho L 01 túi nylon màu vàng, bên trong có: 01 hộp cơm, 01 túi hạt hướng dương, 01 bịch cơm cháy, 01 túi kẹo. L mở túi hạt hướng dương thấy bên trong có 01 túi zip, bên trong túi zip có chứa ma túy dạng bột màu trắng ánh kim (Ketamine kim tuyến). Khoảng gần 00 giờ ngày 12/07/2023, H về đến căn hộ thì L lấy đĩa sứ màu trắng trong ngăn tủ bàn trang điểm ra đổ ma túy từ túi zip lên tờ tiền 1.000 đồng, dùng bật lửa hơi bên dưới tờ tiền rồi đổ ma túy ra đĩa sứ, dùng thẻ nhựa kẻ ma túy ra làm 02 đường rồi cuộn tờ tiền 10.000 đồng thành dạng ống hít ma túy. L và H mỗi người hít một lượt ma túy. Khoảng 15 phút sau, P qua phòng cùng sử dụng ma túy với L và H. Đến khoảng 04 giờ ngày 12/07/2023, Cao Ái T1 về đến căn hộ B Chung cư L, thấy mọi người đang sử dụng ma túy nên H rủ T1 sử dụng. T1 đồng ý vào phòng sử dụng ma túy cùng với L, H, P. H đưa đĩa sứ cho T1, bên trên đĩa đã kẻ sẵn 02 đường ma túy. T1 dùng tờ tiền 50.000 đồng cuộn lại hít 02 đường ma túy. Khoảng 04 giờ 30 ngày 12/07/2023, Phan Tiêu Quang M1 (bạn trai của H) đến Căn hộ B Chung cư L, M1 vào phòng ở giữa sử dụng ma túy chung với H, P, L, T1. H nói Minh hùn 1.500.000 đồng với L tiền mua số ma túy nhóm đang sử dụng mà L đã trả và M1 đồng ý. H lấy điện thoại Iphone 14 Promax của M1 vào Ngân hàng Q (V1) chuyển 1.500.000 đồng từ tài khoản số 995795799 của M1 đến tài khoản số 9898991998 mở tại Ngân hàng Q1 (MB) của L.

Trong lúc cả nhóm sử dụng ma túy thì P nói có quen một người tên B1, có bán ma túy Ketamine dạng nước (ma túy tên C1, còn được gọi là “nước vui”). H kêu P đặt mua 01 túi nước vui với giá 2.500.000 đồng. P gọi cho B1 đặt mua “nước vui” giao đến căn hộ. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/07/2023, B1 mang “nước vui” đến căn hộ B Chung cư L, đổ nước vui vào tô sứ pha chế. H trả cho bảo tiền mặt 2.500.000 đồng.

Do đã hết Ketamine nên H đề nghị L, Phụng T5, M1 hùn tiền mua ma túy Ketamine để tiếp tục sử dụng, cả nhóm đồng ý. L tiếp tục sử dụng tài khoản Telegram tên “hihi” của mình nhắn tin với tài khoản T6 tên “Kt Sg” mua nửa hộp 5 ma túy Ketamine với giá 3.500.000 đồng. L đưa thông tin thanh toán cho H, H sử dụng tài khoản số 995795799, mở tại Ngân hàng V1 của M1 chuyển khoản 3.500.000 đồng đến tài khoản số 060260187506, tên HUA MANH HUNG mở tại Ngân hàng S1. Khoảng 06 giờ ngày 12/07/2023, ma túy giao tới, bảo vệ Đặng Minh T4 đem lên căn hộ. L, H, P và M1 tiếp tục sử dụng ma túy Ketamine và “nước vui” trong phòng ngủ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút, Nguyễn Thiên T2 về

căn hộ B Chung cư L vào phòng ngủ. H đưa đĩa sứ bên trên chứa ma túy Ketamine cho T2 sử dụng, T2 tiếp tục sử dụng “nước vui” với cả nhóm.

Đến khoảng 12 giờ ngày 12/07/2023, H thấy đã hết ma túy Ketamine nên đề nghị L, T5, P, T2 và M1 hùn tiền mua ma túy, cả nhóm đồng ý. H đề nghị T2 hùn 1.500.000 đồng, T5 hùn 500.000 đồng để mua ma túy, do các lần mua trước đó T2 và T5 không hùn tiền nên T2 và T5 đồng ý. T5 chuyển 500.000 đồng từ tài khoản số 9888803012005, mở tại Ngân hàng M2 của T5 đến tài khoản số 1999915072001 mở tại Ngân hàng M2 của H. Còn T2 do hết tiền nên nhờ H ứng 1.500.000 đồng trước. H chuyển 5.500.000 đồng (gồm 500.000 đồng của T5, 1.500.000 đồng của T2, 3.500.000 đồng của M1 và H) từ tài khoản số 1999915072001 mở tại Ngân hàng M2 của H đến tài khoản số 1030896998 mở tại Ngân hàng V của L để hùn tiền ma túy. L chuyển 6.500.000 đồng (gồm 500.000 đồng của T5, 1.500.000 đồng của T2, 3.500.000 đồng của M1 và H, 1.000.000 đồng của L) từ tài khoản số 1030896998 mở tại Ngân hàng V của L đến số tài khoản số 060260187506 tên H9 mở tại Ngân hàng S1 mua ma túy. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/07/2023 ma túy được giao, cả nhóm cùng sử dụng, sau đó đi ngủ.

Căn cứ kết luận giám định số: 7773/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng K Công an Thành phố H (PC09), kết luận:

- 01 đĩa sứ màu trắng, chứa bột màu trắng kí hiệu m1, trọng lượng 0.0089 gam là ma túy loại Ketamine.

- 01 đĩa sứ màu trắng, chứa bột màu trắng kí hiệu m2, trọng lượng 0.0425 gam là ma túy loại Ketamine.

- 01 tô sứ chứa chất màu vàng ký hiệu m3, trọng lượng 0.0469 gam là ma túy loại Ketamine, N1.

- 01 thẻ nhựa dính bột màu trắng không xác định được khối lượng là ma túy loại Ketamine.

Do vậy hành vi của các bị cáo Trần Thị H, Trần Thị Khánh L, Đoàn Thị Ngọc P, Cao Ái T1, Nguyễn Thiên T2 và Phan Tiêu Quang M1 đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Đối với 02 người trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vì mục đích sử dụng ma túy để thỏa mãn bản thân, chiêu đãi bạn bè mà đã thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Trần Thị H có hành vi khởi xướng, mua ma túy, rủ rê các bị cáo khác sử dụng ma túy, bị cáo H cùng với bị cáo Đoàn Thị Ngọc P, Cao Ái T1, Nguyễn Thiên T2 còn sử dụng căn hộ mình thuê và cùng mua ma túy để cho những đối tượng khác sử dụng ma túy, bị cáo Đoàn Thị Ngọc P còn có hành vi đặt mua ma túy cho cả nhóm sử dụng nên cần có mức án tương xứng đối với từng bị cáo.

Bị cáo Trần Thị Khánh L là người chủ động rủ bị cáo H sử dụng ma túy, bị cáo hùn tiền để cùng mua túy về sử dụng chung với các bị cáo khác, ngoài ra bị cáo là người liên lạc để đặt mua ma túy cho cả nhóm sử dụng; Bị cáo Phan Tiêu Quang M1 là người được bị cáo H rủ đến để sử dụng ma túy, bị cáo đã có hành vi hùn tiền với các bị cáo để mua ma túy về cho cả nhóm cùng sử dụng nên cũng phải có mức án phù hợp với các bị cáo.

Do vậy căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của từng bị cáo, hội đồng xét xử nhận định khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, bị cáo Trần Thị H8 có ông ngoại là ông Bùi Quang G1 được chủ tịch nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Bị cáo Phan Tiêu Quang M1 có mẹ là bà Tiêu Kim T3 được Bộ trưởng bộ G2 tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục đã có công lao đối với sự nghiệp giáo dục – đào tạo của đất nước. Bị cáo Nguyễn Thiên T2 có ông nội là ông Nguyễn Văn H7 được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì vì có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do vậy, các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét thấy, các bị cáo đang bị tạm giam, phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Ngày 16 tháng 4 năm 2024 Tòa án nhân dân Quận 7 đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 xem xét hành vi của các bị cáo có dấu hiệu phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên ngày 25 tháng 4 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 có Công văn số: 84/VKSQ7-HS chuyển lại hồ sơ cho Tòa án nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo H, M1, L

mua ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy diễn ra liên tục từ khoảng 18 giờ ngày 11/7/2023 đến khoảng 15 giờ 30 ngày 12/7/2023 bị bắt quả tang, truy tố các bị can H, M1 và L thêm tình tiết phạm tội 02 lần trở lên là không có căn cứ. Do vậy Tòa án tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với người tên Hứa Mạnh H6 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với nhóm của bị cáo L. Theo kết quả xác minh H6 không có mặt tại nơi đăng kí hộ khẩu thường trú. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an Q2 đã ra Thông báo truy tìm, khi nào truy tìm được sẽ làm rõ, đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Loan A là người kí hợp đồng thuê nhà với bà Đặng Thị Kim H5 là chủ căn hộ nơi các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép ma túy, kết quả xác minh bà L2 Anh không có mặt tại nơi đăng kí hộ khẩu thường trú. Kết quả điều tra xác định vào ngày 11/7/2023 và ngày 12/7/2023, bị cáo H và đồng phạm có hành vi tổ chức sử dụng trái phép ma túy thì bà A đã chuyển nhà đi trước đó và không tham gia vào vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an Q2 không xử lí là có căn cứ.

Đối với bà Đặng Thị Kim H5 là chủ căn hộ, kí hợp đồng thuê căn hộ với bà Nguyễn Thị Loan A, sau đó bà L2 Anh giao căn hộ trên cho H. Bà H5 không biết các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Q2 không xử lý là có căn cứ.

[7] Xử lý vật chứng vụ án:

Thu giữ của Trần Thị H:

- 02 (hai) cái đĩa sứ màu trắng có chất bột màu trắng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) cái thẻ nhựa có chất bột màu trắng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) cái tô sứ màu trắng có dính chất lỏng màu vàng đã khô, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) cái đèn đế bằng gỗ, chụp đèn bằng nhựa trong, không nhãn hiệu đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) cái loa hiệu sound max A2128 màu đen, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 (một) cái loa hình trụ, màu đen, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 02 (hai) cái loa nhãn hiệu sound max màu đen, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 (một) cái điện thoại Iphone 12 Promax, số máy: MG9E3LL/A, số seri: GONFTUJ50D42, số Imei: 355060585210334, màu xanh dương, đã qua sử dụng

(không rõ tình trạng bên trong máy), bị cáo H khai sử dụng cho mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Thu giữ của Đoàn Thị Ngọc P: 01 (một) cái điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh, số I: 356737114101394, đã qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy), P khai sử dụng cho mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Thu giữ của Trần Thị Khánh L: 01 (một) cái điện thoại Iphone 14 Promax, màu vàng, dung lượng 128Gb, số Imei: 357879431233366, đã qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy); 01 (một) cái điện thoại Iphone XS Max, màu vàng, dung lượng 256Gb, số Imei: 353103101724065, đã qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy). L khai sử dụng cho mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Thu giữ của Phan Tiêu Quang M1: 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, số Imei: 354132412894530, đã qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy), M1 khai sử dụng cho mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Thu giữ của Cao Ái T1: 01 (một) cái điện thoại di động Iphone, số Imei: 357308090670429; số Imei 2: 357308090314481 (không rõ tình trạng bên trong máy), T1 khai sử dụng cho mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Thu giữ của Nguyễn Thiên T2:

- 01 (một) cái điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, số I: 356266762700307, điện thoại qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy); 01 (một) cái điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu xanh, số I: 353948102037603, điện thoại qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Trần Thị Khánh L 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

Bị cáo Đoàn Thị Ngọc P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

Bị cáo Cao Ái T1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Trần Thị H 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

Bị cáo Phan Tiêu Quang M1 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

Bị cáo Nguyễn Thiên T2 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

2. Tịch thu tiêu hủy :

- 02 (hai) cái đĩa sứ màu trắng có chất bột màu trắng;
- 01 (một) cái thẻ nhựa có chất bột màu trắng;
- 01 (một) cái tô sứ màu trắng có dính chất lỏng màu vàng đã khô;
- 01 (một) cái đèn đế bằng gỗ, chụp đèn bằng nhựa trong, không nhãn hiệu đã qua sử dụng;

3. Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) cái loa hiệu sound max A2128 màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái loa hình trụ, màu đen, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) cái loa nhãn hiệu sound max màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái điện thoại Iphone 12 Promax, số máy: MG9E3LL/A, số seri: GONFTUJ50D42, số Imei: 355060585210334, màu xanh dương, đã qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy);
- 01 (một) cái điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu xanh, số I: 356737114101394, đã qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy);
- 01 (một) cái điện thoại Iphone 14 Promax, màu vàng, dung lượng 128Gb, số Imei: 357879431233366, đã qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy);
- 01 (một) cái điện thoại Iphone XS Max, màu vàng, dung lượng 256Gb, số Imei: 353103101724065, đã qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy);
- 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, số Imei: 354132412894530, đã qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy);
- 01 (một) cái điện thoại di động Iphone, số Imei: 357308090670429; số Imei 2: 357308090314481 (không rõ tình trạng bên trong máy).

4.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thiên T2:

- 01 (một) cái điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, số I: 356266762700307, điện thoại qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy);

- 01 (một) cái điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu xanh, số I: 353948102037603, điện thoại qua sử dụng (không rõ tình trạng bên trong máy).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 037 ngày 03/01/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q7;
- Các bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu số án, VT, hồ sơ (TK. Vân Anh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Lê Anh